Biểu mẫu 05

UBND HUYỆN KIẾN THỤY
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN PHONG

THÔNG BÁO
Chất lượng giáo dục của trường tiểu học, năm học 2021 - 2022

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp1	**Lớp 2**	**Lớp 3**	**Lớp 4**	**Lớp 5**
I	Điều kiện tuyển sinh	97 h/s	97 h/s	107 h/s	164 h/s	86 h/s
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Lớp 1,2: Thực hiện chương trình GDPT 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT. Lớp 3,4,5: Thực hiện chương trình GDPT cấp tiểu học theo quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT.				
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	Ban đại diện CMHS được tổ chức và hoạt động theo điều 44,45 của Điều lệ trường Tiểu học, Học sinh thực hiện quyền và nhiệm vụ theo điều 33,34,35,36,37 Điều lệ trường Tiểu học.				
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Nhà trường thực hiện miễn học phí cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo: quản lý ngoài giờ 84.000 đồng/ tháng, Tiếng Anh Phonics 60.000đồng/ tháng, kĩ năng sống 50.000 đồng/ tháng. Tổ chức tiết học Đọc thư viện 1-2 tiết/ tháng nhằm tăng cường, rèn thói quen đọc sách cho học sinh. Tổ chức các chuyên đề chuyên môn, chuyên đề Đội nhằm giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống QĐND Việt Nam. Tổ chức HĐTN tại trường lồng ghép trong các tết học tạo sân chơi giúp HS rèn kĩ năng sống: kĩ năng phòng vệ, kĩ năng trong sinh hoạt hàng ngày…				
V	Kết quả trường trong năm học 2021-2022	** Kết quả đánh giá theo thông tư 27- đối với lớp 1,2* - Hoàn thành chương trình lớp học: 189/193 Đạt 97,9 % - Chưa hoàn thành chương trình lớp học: 4/193 Đạt 2,1 % - Học sinh không đánh giá: 1 (HS khuyết tật hoà nhập) - Khen Học sinh xuất sắc: 77/193 Đạt 39,9% - Khen Học sinh Tiêu biểu 38/193 Đạt 19,7% ** Kết quả đánh giá theo thông tư 22- đối với lớp 3,4,5* - Hoàn thành chương trình lớp học: 357/357 Đạt 100% - Chưa hoàn thành chương trình lớp học: 0/357 Đạt 0% - Khen Học sinh xuất sắc: 115/357 Đạt 32,2 % - Khen Học sinh Vượt trội 52/357 Đạt 14,6%				

		- Hoàn thành chương trình Tiểu học: 86/86 Đạt 100% - VSCĐ toàn trường: 64% - Cháu ngoan Bác Hồ toàn trường 514/551 Đạt 93,3% - Sức khoẻ 551/551 đủ điều kiện sức khoẻ để tham gia học tập.
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- 4 HS chưa hoàn thành chương trình tiếp tục được rèn luyện trong hè. Nhà trường tổ chức đánh giá lại vào cuối tháng 8/2022.

Tân Phong, ngày 26 tháng 05 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC H. KIẾN THỤY TP. HẢI PHÒNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN PHONG

Đỗ Văn Đa

Biểu mẫu 06

UBND HUYỆN KIẾN THỤY
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN PHONG

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế, năm học 2021- 2022

A. Khối lớp 1,2 - Đánh giá theo thông tư 27

TT	Nội dung	Tổng	Lớp 1	Lớp 2	Ghi chú
I	**Tổng số học sinh**	193	97	96	
II	**Số học sinh học 2 buổi/ngày (tỷ lệ so với tổng số)**	100%	100%	100%	
III	**Số học sinh chia theo năng lực.**				
	Năng lực chung				
1	**Tự chủ và tự học**				
	Tốt	125	61	64	
	Đạt	65	33	32	
	Cần cố gắng	3	3	0	
2	**Giao tiếp và hợp tác**				
	Tốt	125	60	65	
	Đạt	67	37	30	
	Cần cố gắng	1	0	1	
3	**Giải quyết vấn đề và sáng tạo**				
	Tốt	116	56	60	
	Đạt	73	38	35	
	Cần cố gắng	4	3	1	
	Năng lực đặc thù				
4	**Ngôn ngữ**				
	Tốt	156	80	76	
	Đạt	34	14	20	
	Cần cố gắng	3	3	0	
5	**Tính toán**				
	Tốt	168	84	84	
	Đạt	33	12	11	
	Cần cố gắng	2	1	1	
6	**Thể chất**				
	Tốt	135	65	70	
	Đạt	58	32	26	
	Cần cố gắng	0	0	0	
7	**Thẩm mỹ**				
	Tốt	119	58	61	
	Đạt	74	39	35	
	Cần cố gắng	0	0	0	
8	**Khoa học**				
	Tốt	130	63	67	

	Đạt	63	34	29	
	Cần cố gắng	0	0	0	
IV	**Số học sinh chia theo phẩm chất**				
1	**Yêu nước**				
	Tốt	153	73	80	
	Đạt	40	24	16	
	Cần cố gắng	0	0	0	
2	**Nhân ái**				
	Tốt	138	64	74	
	Đạt	55	33	22	
	Cần cố gắng	0	0	0	
3	**Chăm chỉ**				
	Tốt	118	58	60	
	Đạt	71	36	35	
	Cần cố gắng	4	3	1	
4	**Trung thực**				
	Tốt	139	65	74	
	Đạt	54	32	22	
	Cần cố gắng	0	0	0	
5	**Trách nhiệm**				
	Tốt	125	61	64	
	Đạt	68	36	32	
	Cần cố gắng	0	0	0	
V	**Số học sinh chia ra theo kết quả học tập**				
1	**Tiếng Việt**				
	Hoàn thành tốt	166	82	84	
	Hoàn thành	24	12	12	
	Chưa hoàn thành	3	3	0	
2	**Toán**				
	Hoàn thành tốt	170	86	84	
	Hoàn thành	21	10	11	
	Chưa hoàn thành	2	1	1	
3	**Tiếng Anh**				
	Hoàn thành tốt	165	81	84	
	Hoàn thành	28	16	12	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	
4	**Đạo đức**				
	Hoàn thành tốt	137	66	71	
	Hoàn thành	56	31	25	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	
5	**Tự nhiên xã hội**				
	Hoàn thành tốt	131	64	67	
	Hoàn thành	62	33	29	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	
6	**Âm nhạc**				
	Hoàn thành tốt	116	56	60	

	Hoàn thành	77	41	36	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	
7	**Mĩ thuật**				
	Hoàn thành tốt	119	56	63	
	Hoàn thành	74	41	33	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	
8	**Hoạt động trải nghiệm**				
	Hoàn thành tốt	132	65	67	
	Hoàn thành	61	32	29	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	
9	**Giáo dục thể chất**				
	Hoàn thành tốt	130	64	66	
	Hoàn thành	63	33	30	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	

B. Khối lớp 3,4,5- Đánh giá theo thông tư 22

TT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Ghi chú
I	**Tổng số học sinh**	357	107	164	86	
II	**Số học sinh học 2 buổi/ngày (tỷ lệ so với tổng số)**	100%	100%	100%	100%	
III	**Số học sinh chia theo năng lực.**					
1	**Tự phục vụ, tự quản**					
	Tốt	206	56	102	68	
	Đạt	151	51	62	18	
	Cần cố gắng	0	0	0	0	
2	**Hợp tác**					
	Tốt	188	57	83	48	
	Đạt	169	50	81	38	
	Cần cố gắng	0	0	0	0	
3	**Tự học, tự giải quyết vấn đề**					
	Tốt	150	43	69	38	
	Đạt	207	64	95	48	
	Cần cố gắng	0	0	0	0	
IV	**Số HS chia theo phẩm chất**					
1	**Chăm học, chăm làm**					
	Tốt	166	47	71	48	
	Đạt	191	60	93	38	
	Cần cố gắng	0	0	0	0	
2	**Tự tin, trách nhiệm**					
	Tốt	185	53	90	42	
	Đạt	172	54	74	44	
	Cần cố gắng	0	0	0	0	
3	**Trung thực, kỉ luật**					
	Tốt	260	78	116	66	
	Đạt	97	29	48	20	
	Cần cố gắng	0	0	0	0	
4	**Đoàn kết yêu thương**					
	Tốt	282	83	122	77	
	Đạt	75	24	42	9	
	Cần cố gắng	0	0	0	0	

V	**Số HS chia ra theo kết quả học tập**					
1	**Tiếng Việt**					
	Hoàn thành tốt	129	40	55	34	
	Hoàn thành	228	67	109	52	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	
2	**Toán**					
	Hoàn thành tốt	169	59	69	41	
	Hoàn thành	188	48	95	45	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	
3	**Khoa học**					
	Hoàn thành tốt	106		72	34	
	Hoàn thành	144		92	52	
	Chưa hoàn thành	0		0	0	
4	**Lịch sử- Địa lý**					
	Hoàn thành tốt	102		71	31	
	Hoàn thành	148		93	55	
	Chưa hoàn thành	0		0	0	
5	**Tiếng Anh**					
	Hoàn thành tốt	126	42	57	27	
	Hoàn thành	231	65	107	59	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	
6	**Đạo đức**					
	Hoàn thành tốt	220	61	100	59	
	Hoàn thành	137	46	64	27	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	
7	**Tự nhiên xã hội**					
	Hoàn thành tốt	61	61			
	Hoàn thành	46	46			
	Chưa hoàn thành	0	0			
8	**Âm nhạc**					
	Hoàn thành tốt	150	47	63	40	
	Hoàn thành	207	60	101	46	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	
9	**Mĩ thuật**					
	Hoàn thành tốt	165	56	69	40	
	Hoàn thành	192	51	95	46	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	
10	**Thủ công- Kĩ thuật**					
	Hoàn thành tốt	183	56	87	40	
	Hoàn thành	174	51	77	46	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	
11	**Thể dục**					
	Hoàn thành tốt	226	62	100	64	
	Hoàn thành	131	45	64	22	
	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	

Tân Phong, ngày 26 tháng 05 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
TÂN PHONG
H. KIẾN THUỴ TP. HẢI PHÒNG

Đỗ Văn Đa